TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2020/QĐST-DS	*Hàm Thuận Bắc, ngày 19 tháng 8 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 61/2020/TLST – DS ngày 28 tháng 5 năm 2020, về việc*"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:,

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị M – sinh năm 1975

Địa chỉ: 18/24 đường T, khu phố 8, phường B, thành phố P, tỉnh Bình Thuận;

Bị đơn : Bà Nguyễn Thị Hồng L – sinh năm 1954;

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trần Như S – sinh năm 1972

Địa chỉ: 18/24 đường Tuyên Quang, khu phố B, phường B, thành phố P, tỉnh Bình Thuận;

2/ Ông Lê Anh T – sinh năm 1953 (Đã chết);

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Lê Anh T:

1/ Chị Lê Thị Diễm T – sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu phố 2, phường P, thành phố P1, tỉnh Bình Thuận

2/ Anh Lê Viết T – sinh năm 1981

3/ Anh Lê Công T – sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của bà M, ông S: Bà Hồ Thị N. Theo các giấy ủy quyền ghi ngày 25/6/2020 và 31/7/2020.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị M do bà Hồ Thị N đại diện theo ủy quyền yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng L, chị Lê Thị Diễm T, anh Lê Viết T, anh Lê Công T phải trả cho bà Võ Thị M, ông Trần Như S số tiền vay còn nợ tính đến ngày 11/5/2020 tổng cộng là 158.444.000đồng, trong đó tiền gốc là 110.000.000đồng, tiền lãi là 48.444.000đồng.

Bà Nguyễn Thị Hồng L, chị Lê Thị Diễm T, anh Lê Viết T, anh Lê Công T tự nguyện đồng ý thống nhất theo yêu cầu của bà Võ Thị M do bà N đại diện theo ủy quyền. Bà Nguyễn Thị Hồng L, chị Lê Thị Diễm T, anh Lê Viết T, anh Lê Công T đồng ý cùng chịu trách nhiệm trả cho bà Võ Thị M, ông Trần Như S số tiền vay còn nợ tính đến ngày 11/5/2020 tổng cộng là 158.444.000đồng, trong đó tiền gốc là 110.000.000đồng, tiền lãi là 48.444.000đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015"

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng L được miễn án phí theo quy định của pháp luật (thuộc trường hợp người cao tuổi theo quy định của pháp luật)

Chị Lê Thị Diễm T, anh Lê Viết T, anh Lê Công T thỏa thuận cùng chịu 2.970.800đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Võ Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà M số tiền 4.997.000đ do bà M đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006032 ngày 27/5/2020 của chi cục thi hành án huyện Hàm Thuận Bắc.

Ông Trần Như S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bạch Tuyết